

Đề 1 + 2

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

- Kiểm tra mức độ hiểu và nắm kiến thức về các phẩm chất đạo đức của HS: Sống giản dị, trung thực, tự trọng, đạo đức và kỉ luật, yêu thương con người, tôn sư trọng đạo, đoàn kết tương trợ,....

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng trình bày một vấn đề lý thuyết đã được học từ đầu chương trình.
- Rèn kỹ năng phân tích, đánh giá các tình huống ứng xử thông qua một số bài tập cụ thể.
- Rèn kỹ năng vận dụng kiến thức được học vào giải quyết các dạng câu hỏi, các bài tập cụ thể.

3. Thái độ

- Thái độ cố gắng vươn lên thông qua bài kiểm tra.
- Thái độ cố gắng rèn luyện bản thân theo các phẩm chất đạo đức tốt đẹp.

4. Định hướng phát triển năng lực:

- Năng lực tự học
- Năng lực giải quyết vấn đề,...

II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Nội dung	Mức độ nhận thức						Tổng điểm
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng	Vận dụng cao	
	TN	TL	TN	TL			
Sống giản dị	2 (0.5đ)		2 (0.5đ)				4 1đ
Trung thực	2 (0.5đ)		2 (0.5đ)				4 1đ
Tự trọng	2 (0.5đ)		2 (0.5đ)				4 1đ
Yêu thương con người		1 (2đ)	1 (0.25đ)	1 (2đ)			3 4.25đ
Tôn sư trọng đạo	1 (0.25đ)		1 (0.25đ)		1 (0.5đ)	1 (0.5đ)	4 1.5đ
Đoàn kết, tương trợ	1 (0.25đ)		2 (0.5đ)				3 0.75đ
Khoan dung	1 (0.25đ)		1 (0.25đ)				2 0.5đ
Tổng điểm	10	4.25đ	12	4.75đ	2	1đ	24 10đ

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm). Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng:

Câu 1. Trong các biểu hiện sau đây, theo em, biểu hiện nào nói lên tính giản dị.

- A. Đối với mọi người luôn chân thành, cởi mở.
- B. Nói năng cộc lốc, trống không.
- C. Làm việc gì cũng sơ sài.
- D. Diễn đạt dài dòng, dùng nhiều từ cầu kì, bóng bẩy.

Câu 2. Trong các biểu hiện sau đây, theo em, biểu hiện nào nói lên tính giản dị.

- A. Quần áo gọn gàng, sạch sẽ, không ăn mặc quần áo lạ mắt so với mọi người.
- B. Quần áo điệu bộ, kiểu cách.
- C. Xa hoa, lãng phí.
- D. Ăn nói cầu kì, dài dòng.

Câu 3. Theo em, là học sinh, sống giản dị được biểu hiện như thế nào?

- A. Khi đến trường không thực hiện đúng nội quy của nhà trường.
- B. Thường xuyên cãi lời thầy cô giáo.
- C. Xa lánh bạn bè.
- D. Luôn thực hiện đúng quy định của lớp.

Câu 4. Trung thực là:

- A. Bao biện cho lỗi sai của bản thân.
- B. Trốn tránh trách nhiệm.
- C. Đổ lỗi cho người khác.
- D. Tôn trọng sự thật, lẽ phải, dám nhận lỗi

Câu 5. Ca dao, tục ngữ thể hiện tính trung thực.

- A. Cây ngay không sợ chết đứng.
- B. Ăn ngay nói thật mọi tật mọi lành.
- C. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.
- D. Người gian thì sợ người ngay/Người ngay chẳng sợ đường cày cong queo.

Câu 6. Người tự trọng là:

- A. Hay đổ lỗi cho người khác.
- B. Có nghị lực vượt qua khó khăn.
- C. Dối trá.
- D. Sống buông thả.

Câu 7. Trong các hành vi sau đây hành vi nào thể hiện tính tự trọng.

- A. Đang đi chơi cùng bạn bè, Lan rầy xấu hổ khi gặp cảnh bố mẹ mình lao động vất vả.
- B. Không làm được bài, nhưng kiên quyết không quay cóp và không nhìn bài của bạn.
- C. Nếu có khuyết điểm Nam đều vui vẻ nhận lỗi, nhưng chẳng mấy khi sửa chữa.
- D. Chỉ những bài kiểm tra nào được điểm cao Tâm mới đem khoe với bố mẹ.

Câu 8. Câu ca dao, tục ngữ thể hiện sự đoàn kết, tương trợ:

- A. Bán anh em xa mua láng giềng gần.
- B. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.

C. Cây ngay không sợ chết đứng

D. Dân ta nhớ một chữ đồng/Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh

Câu 9. Biểu hiện nào dưới đây là sống giản dị?

A. Nói năng đơn giản, dễ hiểu.

B. Tính tình dễ dãi, xuề xoà.

C. Sống hà tiện.

D. Không chú ý đến hình thức bề ngoài.

Câu 10. Câu ca dao thể hiện lòng yêu thương con người:

E. Đồng cam cộng khổ.

F. Bẻ đũa chẳng bẻ được cả nắm.

G. Dân ta nhớ một chữ đồng/Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh.

H. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Câu 11. Bài hát “*Đôi dép Bác Hồ*” có đoạn: “*Đôi dép đơn sơ, đôi dép Bác Hồ/ Bác đi từ ở chiến khu Bác về/Phố phường trận địa nhà máy đồng quê/Đều in dấu dép Bác về Bác ơi*”. Lời bài nói về đức tính nào của Bác.

A. Giản dị

C. Cần cù

B. Tiết kiệm

D. Khiêm tốn

Câu 12. Sống trung thực có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người ?

A. Giúp ta tránh nỗi sợ hãi. .

C. Được mọi người tôn thờ, sung bái.

B. Bạn bè sẵn sàng chia sẻ.

D. Được mọi người tin yêu, kính trọng

Câu 13. Trên đường đi học về em nhặt được 1 chiếc ví trong đó có 4 triệu và các giấy tờ tùy thân. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

A. Lấy tiền trong chiếc ví đó đi tiêu.

B. Mang tiền về cho bố mẹ.

C. Mang đến đồn công an để họ tìm người mất và trả lại.

D. Vứt chiếc ví đó vào thùng rác.

Câu 14. Tục ngữ “*Đói cho sạch, rách cho thơm*” nói đến điều gì ?

A. Giản dị

C. Tự trọng

B. Tiết kiệm

D. Khiêm tốn

Câu 15. Biểu hiện của không có lòng tự trọng là?

A. Khi kiểm tra không quay cốp bài

C. Không ăn cắp của người khác.

B. Giữ đúng lời hứa.

D. Bịa đặt, nói xấu người khác.

Câu 16. Hành động nào là biểu hiện không yêu thương con người?

A. Quyên góp quần áo cho học sinh vùng cao.

B. Ủng hộ đồng bào miền Trung lũ lụt.

C. Tặng chăn ấm cho gia đình nghèo.

D. Coi thường người nghèo khổ, đói rách.

Câu 17. Biểu hiện của thiếu đoàn kết, tương trợ là?

A. Cùng nhau làm bài khó.

C. Cõng bạn đến lớp khi chân bạn bị gãy.

B. Từ chối giảng bài cho bạn.

D. Đưa bạn đến bệnh viện khi gặp tai nạn.

Câu 18. Biểu hiện của sự thiếu tự trọng là?

A. Xin cô giáo cho gỡ điểm vì bị điểm kém.

C. Nhờ bạn giảng bài hộ khi không hiểu..

B. Đưa bạn đến bệnh viện khi gặp tai nạn.

D. Chép bài của bạn vì sợ bị điểm kém

Câu 19. Quỳnh thường xuyên sang quét sân, quét nhà giúp bà hàng xóm neo đơn. Hành vi đó nói lên điều gì?

A. Quỳnh có lòng biết ơn.

C. Quỳnh có tinh thần đoàn kết.

B. Quỳnh có lòng trung thành.

D. Quỳnh có lòng yêu thương con người.

Câu 20. Câu thành ngữ “*Đồng cam cộng khổ*” nói về điều gì?

A. Lòng biết ơn.

C. Lòng khoan dung.

B. Lòng trung thành.

D. Tinh thần đoàn kết.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (4đ).

a. Thế nào là trung thực? Tính trung thực được biểu hiện như thế nào trong cuộc sống?

b. Tìm 4 câu thành ngữ, tục ngữ hoặc danh ngôn nói về lòng trung thực.

Câu 2 (1đ). Sắp đến giờ kiểm tra toán, em thấy Mai và Hoa bàn bạc với nhau “đoàn kết” để cùng làm bài. Mai sẽ làm 3 bài đầu, còn Hoa làm những bài còn lại, sau đó trao đổi để cùng được điểm cao.

a. Theo em, hành động của hai bạn là đúng hay sai? Tại sao?

b. Em sẽ khuyên hai bạn như thế nào để hai bạn có suy nghĩ và hành động đúng đắn?

Năm học 2020 - 2021

Thời gian: 45 phút

Đề 1

I. TRẮC NGHIỆM

Mỗi câu trả lời đúng được **0.5 điểm**.

Câu	1A	2A	3D	4D	5C	6B	7B	8C	9A	10D
	11A	12D	13C	14C	15D	16D	17B	18D	19D	20D

II. TỰ LUẬN

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1 (4đ)	a. - Nêu được khái niệm (<i>Trung thực là luôn luôn tôn trọng sự thật, tôn trọng chân lí, lẽ phải; sống ngay thẳng, thật thà và dám dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc phải khuyết điểm.</i>). - Nêu được biểu hiện: + Sẵn sàng giúp đỡ, thông cảm, chia sẻ. + Biết tha thứ, có lòng vị tha. + Biết hi sinh.	1 điểm 1 điểm
	b. Tìm được 4 câu thành ngữ, tục ngữ hoặc danh ngôn (mỗi câu đúng được 0.5đ): + <i>Lá lành đùm lá rách.</i> + <i>Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.</i> + <i>Chị ngã em nâng.</i> + <i>Thương người như thể thương thân.</i>	2 điểm
	- Chỉ ra được cách làm của hai bạn là sai, đó không phải đoàn kết. - Nêu được lý do (<i>Đoàn kết là cùng giúp nhau tiến bộ, làm những việc đúng. Hành động trao đổi bài của 2 bạn là vi phạm nội quy, quy định của nhà trường.</i>). - Đưa ra được lời khuyên cho hai bạn: " <i>Các bạn không được làm như thế, hành động đó là vi phạm nội quy của nhà trường, là hành vi xấu. Các bạn nên cố gắng tự làm bài của mình....</i> ".	0.25 điểm 0.25 điểm 0.5 điểm

BAN GIÁM HIỆU
Ký duyệt

TỔ (NHÓM) CM
Ký duyệt

GV RA ĐỀ

Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Thị Tiệp

ĐỀ 2

A. TRẮC NGHIỆM (5 điểm). Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng:

Câu 1. Sống giản dị là:

- A. Quần áo điệu bộ, kiểu cách.
- B. Quần áo gọn gàng, sạch sẽ, không ăn mặc quần áo lạ mắt so với mọi người.
- C. Xa hoa, lãng phí.
- D. Tổ chức sinh nhật linh đình.

Câu 2. Ý nghĩa của sống giản dị :

- A. Được mọi người yêu mến.
- B. Được mọi người cảm thông.
- C. Được mọi người giúp đỡ.
- D. Tất cả phương án trên.

Câu 3. Biểu hiện của tính giản dị:

- A. Gia đình Lộc cuộc sống khó khăn, bố mẹ về hưu song Lộc lúc nào cũng ăn diện.
- B. Nhi đòi mẹ tổ chức sinh nhật ngoài nhà hàng.
- C. Phúc học giỏi nhưng ít khi gần gũi giúp đỡ bạn.
- D. Mặc dù nhà khá giả nhưng lúc nào Hạnh cũng ăn mặc đơn giản, gần gũi với bạn bè.

Câu 4: Em tán thành ý kiến nào dưới đây về tính trung thực?

- A. Phải trung thực với mọi người và trung thực với chính bản thân mình.
- B. Cần phải trung thực trong những trường hợp cần thiết.
- C. Chỉ cần trung thực với cấp trên.
- D. Có thể không nói đúng sự thật khi không có ai biết rõ sự thật.

Câu 5. Trung thực là:

- A. Tôn trọng sự thật.
- B. Tôn trọng lẽ phải.
- C. Thật thà, dũng cảm nhận lỗi về mình.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 6. Tự trọng là biết coi trọng và giữ gìn....., biết điều chỉnh hành vi cá nhân của mình cho phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

- A. Nhân cách.
- B. Phẩm giá.
- C. Phẩm cách.
- D. Danh dự.

Câu 7. Người tự trọng là:

- A. Hay đổ lỗi cho người khác.
- B. Có nghị lực vượt qua khó khăn.
- C. Dối trá.
- D. Sống buông thả.

Câu 8. Trong các câu dưới đây, câu nào thể hiện rõ nhất về tôn sư trọng đạo:

- A. Ân trả nghĩa đền.
- B. Uống nước nhớ nguồn.
- C. Nghĩa nặng tình sâu.

D. Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

Câu 9. Biểu hiện nào thể hiện sự đoàn kết, tương trợ:

A. An luôn giúp đỡ các bạn học lực yếu hơn mình.

B. An chỉ chơi với các bạn học giỏi.

C. Là hàng xóm nhiều năm nhưng bà Năm không bao giờ giúp đỡ hàng xóm của mình lúc khó khăn.

D. Lan gặp bạn bị té nhưng bỏ đi luôn

Câu 10. Đoàn kết, tương trợ là:

A. Thông cảm chia sẻ.

B. Giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

C. Sự liên kết, đùm bọc lẫn nhau.

D. Cả 3 phương án trên.

B. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (4đ).

a. Thế nào là yêu thương con người? Tình yêu thương con người được thể hiện như thế nào trong cuộc sống của chúng ta?

b. Tìm 4 câu thành ngữ, tục ngữ hoặc danh ngôn nói về tình yêu thương con người.

Câu 2 (1đ). Sắp đến ngày 20/11, các bạn rủ Nam đến thăm hỏi và chúc mừng thầy giáo cũ dạy hồi lớp 5. Nam không đi và nói rằng: “Năm nay thầy có dạy bọn mình nữa đâu mà phải đến chúc mừng”.

a. Theo em, thái độ của Nam là đúng hay sai? Tại sao?

b. Nếu em là bạn của Nam thì em sẽ khuyên Nam như thế nào để Nam có thái độ ứng xử đúng đắn?